

**CÔNG BỐ DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN
NHẬN QUÀ TẶNG CHƯƠNG TRÌNH
"TIỀN THƯỞNG NÓNG LIỀN TAY - RỦ BẠN TÀI APP NGAY" KỲ 1
Từ 10/9/2021 đến 30/9/2021**

STT	ID_Khách hàng	Họ và tên	Giải thưởng	
			Lượng KH giới thiệu thành công	Thành tiền (VND)
Hạng mục 01: Top 10 NGT giới thiệu thành công đầu tiên trong kỳ				
1	15642137	NGUYEN HUU HOANG		500,000
2	15528376	VU THI TUOI		500,000
3	15368310	DUONG THI LOAN		500,000
4	15628380	HOANG VAN BACH		500,000
5	15563324	TRAN QUANG HUNG		500,000
6	14004050	HOANG THI PHUONG		500,000
7	15584864	NGUYEN THI MINH CHAM		500,000
8	15561575	NGUYEN TUAN THANH		500,000
9	15333037	TRAN DUC DUNG		500,000
10	15646274	PHAN HUONG LAN		500,000
Hạng mục 02: NGT giới thiệu thành công khách hàng đầu tiên				
1	14851303	TRAN TU NHI		100,000
2	15642481	CAO HONG TIEN		100,000
3	15641719	TRAN QUOC BINH		100,000
4	15446227	TRUONG TON BACH KIM		100,000
5	15556629	HUYNH NGOC THI		100,000
6	14904670	LE THUY HUYNH HUONG		100,000
7	15640568	DO THI THU HUONG		100,000
8	15613401	THIEU QUANG LINH		100,000
9	13841782	H NGAP NIE		100,000
10	15509831	NGUYEN TIEN QUYNH		100,000
11	13974696	DUONG VAN VUONG		100,000
12	14783809	PHAM THI CHINH		100,000
13	15622167	LE HONG KHANH		100,000
14	15597339	NGUYEN BINH NHI		100,000
15	15461644	NGUYEN HONG QUAN		100,000
16	13688008	LE DINH DUNG		100,000
17	15571067	NGUYEN ANH DUNG		100,000
18	15535279	TRAN HUYEN TRANG		100,000
19	14906803	TRAN CONG LY		100,000
20	14971285	LE THI NGUYEN		100,000
21	15597292	HUYNH THI DIEU HUYEN		100,000
22	14836966	DOAN VAN THINH		100,000
23	15439360	NGUYEN TAT DAT		100,000
24	14531698	PHAM THI HUE		100,000
25	15507118	DANG VINH SIEU		100,000
26	15614820	HOANG THI HUYEN		100,000
27	15378687	NGUYEN NGOC THONG		100,000
28	15645747	DUONG DINH GIANG		100,000
29	15605892	PHAM QUOC TUNG		100,000
30	15464990	MAI NGOC HONG NHUNG		100,000
31	1996888	KHUC THI NHUNG		100,000
32	15045422	DANG QUYNH NHU		100,000
33	15627806	LUONG THU HONG		100,000
34	15636615	DOAN LUU BINH		100,000
35	15629759	PHAM THI KIM VI		100,000
36	14576142	LE KHANH NAM		100,000
37	15606290	PHAM THI PHUONG NGA		100,000
38	15581572	NGUYEN NGOC CUONG		100,000
39	15646239	NGHIEM HOANG VIET		100,000
40	14102231	DINH THI DAO		100,000
41	15646225	TRAN MINH PHUNG		100,000
42	15318690	PHAM MINH THANG		100,000
43	13521361	KHUAT TRUNG GIANG		100,000
44	15353244	TRAN THI NGOC ANH		100,000
45	15631967	HUYNH THI MY CHAU		100,000
46	15329646	TRAN DUC VAN		100,000
47	557799	PHAM DANG THANG		100,000
48	14852331	TU THI DIEM TRANG		100,000
49	15604879	LE XUAN HOANG		100,000
50	15646303	DUONG KIEU TRAM		100,000
51	241589	VU THI THAO		100,000
52	15556605	DANG THI THU HUONG		100,000
53	15561860	PHAN VAN HUNG		100,000
54	15634428	NGUYEN THI MAI		100,000

55	15646288	PHAM THI KIM ANH	100,000
56	15047776	NGUYEN CUONG	100,000
57	14753876	LE THI TU	100,000
58	15330757	NGUYEN DINH LUC	100,000
59	15178152	NGUYEN DUC HOA	100,000
60	15612804	PHAM THI QUYNH MAI	100,000
61	15237187	TRINH CONG DAN	100,000
62	14849096	TRINH CONG KY	100,000
63	15647301	PHAM THIEN PHONG	100,000
64	15519702	LE NGOC THANH	100,000
65	15566617	NGUYEN THI NGOC HIEN	100,000
66	14270082	TRAN MANH HUNG	100,000
67	15613631	NGUYEN THANH LONG	100,000
68	15401798	PHAM THI HIEN DIU	100,000
69	15588516	NGO TRUONG QUA	100,000
70	15556821	TRAN VAN HIEP	100,000
71	15615587	NGUYEN BAO NGOC	100,000
72	15586690	NGUYEN VAN MINH DUC	100,000
73	15636231	CAO HUNG THINH	100,000
74	15580147	DANG DANG CAO	100,000
75	15581587	NGUYEN THI HIEN	100,000
76	15634104	VU NGOC NGAN	100,000
77	15648562	TRAN YEN OANH	100,000
78	15554194	DO TRUONG SON	100,000
79	15065203	PHAN THI NGOC LINH	100,000
80	15577562	LUONG THI HONG HON	100,000
81	15532862	LE THI HUYEN	100,000
82	15612348	NGUYEN VAN QUANG	100,000
83	15603211	TRAN THI DIEU THUY	100,000
84	15387352	NGUYEN PHAM THUY TRANG	100,000
85	15648469	NGUYEN QUOC BAO	100,000
86	15501720	TO THI LAN HUONG	100,000
87	15619646	TRAN THI THOM	100,000
88	15649573	LE XUAN BACH	100,000
89	15532036	NGUYEN HONG THAI	100,000
90	15647002	NGUYEN TAN KHAI	100,000
91	15642884	LUU DUC TUAN	100,000
92	15232931	LUONG VAN NHUONG	100,000
93	13641209	NGUYEN THI MINH THU	100,000
94	15596797	NGUYEN HAI HUNG	100,000
95	15649522	NGUYEN THI ANH THU	100,000
96	15646993	LUONG THI MY HOA	100,000
97	15586959	NGUYEN VAN HAU	100,000
98	13270178	NGUYEN THI PHUONG THUY	100,000
99	15333897	LE THI HONG	100,000
100	15566172	DUONG NGUYEN NHUT	100,000
101	15503501	NGUYEN GIA TIEN	100,000
102	14684642	NGUYEN MANH HA	100,000
103	140889	DO PHAN THIET	100,000
104	15649733	NGUYEN THI MY TRAM	100,000
105	15649742	LE VAN CHINH	100,000
106	15649692	NGUYEN THI THU NGAN	100,000
107	15649751	NGUYEN THI HUE	100,000
108	15649759	BUI VAN THO	100,000
109	14284368	BUI VAN TRON	100,000
110	15629561	DO PHAN DIEM MY	100,000
111	15610139	TRAN QUOC THIEN	100,000
112	15642158	NGUYEN DINH THIEN HUNG	100,000
113	15641909	NGUYEN MINH HIEU	100,000
114	15574676	VU TAI LONG	100,000
115	15634043	NGUYEN VAN KHAI	100,000
116	15650023	DINH THI NHAN	100,000
117	15650045	NGO SI NGHIA	100,000
118	15538657	NGO VAN DUNG	100,000
119	15380415	NGUYEN HONG NHUNG	100,000
120	15554214	TRUONG HUY TUAN	100,000
121	15650047	HOANG VAN DONG	100,000
122	14643918	LUONG XUAN TUONG	100,000
123	15634203	TRAN THU HUONG	100,000
124	15650605	NGUYEN THI NHU	100,000
125	15649473	HO THI NAM MY	100,000
126	13950248	BUI THI MUI	100,000
127	13862953	NGUYEN NGOC ANH	100,000
128	15578370	NGUYEN TRUNG KHANH	100,000
129	15535035	NGUYEN DANG TOAN	100,000

130	15651238	PHAM THI THU HUONG	100,000
131	15529899	TIEU THI HONG NGOC	100,000
132	14967228	DO VAN THU	100,000
133	15651218	LE HOANG PHUC	100,000
134	15651230	PHUNG CONG TRINH	100,000
135	15632775	NGUYEN THI HAI VAN	100,000
136	14815668	NGUYEN TRUNG KIEN	100,000
137	15536213	NGUYEN THI HANG	100,000
138	15104022	NGUYEN QUYNH ANH	100,000
139	15493261	NGO VAN LOI	100,000
140	15593815	HOANG THANH TUNG	100,000
141	15314840	NGUYEN THI VU	100,000
142	15651495	TRAN VAN DOAI	100,000
143	15650474	HO THI TINH	100,000
144	15651628	DO THANH VU	100,000
145	15559814	NGUYEN THI CHAU KHAU	100,000
146	15344418	HOANG THI THUY TRANG	100,000
147	15642398	PHAM THI HOA	100,000
148	14040174	LE HOANG HAI VY	100,000
149	15512764	TON NU QUY TIEN	100,000
150	15649529	NGUYEN THI KHANH LY	100,000
151	15582133	NGUYEN QUOC BAO	100,000
152	1996999	NGUYEN LAN HUONG	100,000
153	15650113	DO XUAN HUY	100,000
154	15517560	NGUYEN THANH TUAN	100,000
155	15651258	HOANG XUAN THANH	100,000
156	15614380	LE VIET CUONG	100,000
157	15640010	NGUYEN XUAN THANG	100,000
158	15568250	NGUYEN TRA PHUONG HUE	100,000
159	15651899	NGUYEN THI HUONG	100,000
160	15365468	NGUYEN THI QUYNH LUU	100,000
161	50685	NGUYEN THI THU NGA	100,000
162	78333	LE VINH HIEP	100,000
163	15652696	LE THI MY LINH	100,000
164	15652831	HO THI LE THU	100,000
165	15111626	DINH VAN SON	100,000
166	15653046	THAI THI HUYEN TRANG	100,000
167	15652964	LE THU HAO	100,000
168	15359537	TRAN HONG QUAN	100,000
169	15631720	KIEU THI THUY	100,000
170	15649715	DUONG NGUYEN TAY	100,000
171	15633094	PHAM THANH HA	100,000
172	15645839	NGUYEN THI XUAN LAN	100,000
173	15616755	MAI XUAN DONG	100,000
174	15653310	NGUYEN VIET KHANH	100,000
175	15649767	BUI HAI YEN	100,000
176	15652820	CU CHI TAI	100,000
177	15653532	NGUYEN DAO HONG CHI	100,000
178	15645727	HOANG MINH HOAN	100,000
179	15635387	NGUYEN VAN HUNG	100,000
180	15567279	NGUYEN CONG BINH	100,000
181	15565096	LY XUAN TRUONG	100,000
182	14536282	NGUYEN ANH KHOA	100,000
183	15574148	PHAN QUOC HUY	100,000
184	15572452	PHAM QUANG LOI	100,000
185	15642429	DO NGOC ANH	100,000
186	15644059	LE MAI HIEU	100,000
187	15650764	VU HIEN UYEN	100,000
188	15608719	CAO PHI TRUONG	100,000
189	15650595	PHAM THI TUYET NGA	100,000
190	14114479	LE THI VAN	100,000
191	15492158	LE THANH SON	100,000
192	15654297	PHAM TRONG DAT	100,000
193	15556955	HUYNH THI ANH DAO	100,000
194	15552848	VO LE CUC HUONG	100,000
195	14423379	LE HAN UYEN	100,000
196	15592840	TRAN PHUONG THAO	100,000
197	386827	DOAN THI HUYEN	100,000
198	15599539	LE QUOC HUY	100,000
199	15652803	TRAN DANG KHOA	100,000
200	14551679	TRAN THI OANH	100,000
201	15655046	NGUYEN QUOC BAO	100,000
202	15585411	PHAM VAN TRINH	100,000
203	15651733	NGUYEN HUY VU	100,000
204	15485783	VU VAN HIEP	100,000

205	15598098	NGUYEN MINH TAM	100,000
206	15351896	DUONG HIEN HOANG NAM	100,000
207	15551374	NGUYEN DUY THANH	100,000
208	15649584	NGUYEN TAN BACH	100,000
209	15498266	DO MINH THANH	100,000
210	15655901	NGO THI PHUONG THAO	100,000
211	15408367	HOANG VAN THAI	100,000
212	15503568	NGUYEN THI DIEM KIEU	100,000
213	15656002	PHAM THI LY	100,000
214	494445	TRAN KIM NHAN	100,000
215	14527546	NGUYEN CAO TUAN	100,000
216	15547785	NGUYEN HUONG LINH	100,000
217	15656217	LE THI HAI YEN	100,000
218	15603445	DO THANH THE	100,000
219	473126	TRAN THI BICH HIEN	100,000
220	15651326	TRAN THI THAO NGUYEN	100,000
221	15597772	MAI XUAN HOA	100,000
222	15339581	DANG TAT HUY	100,000
223	15632118	NGUYEN THU TRANG	100,000
224	15656191	TRUONG THI BACH TUYET	100,000
225	15656467	NGUYEN TO UYEN	100,000
226	15656468	TRAN THI KIM NGOC	100,000
227	15644538	LE THI BAO CHI	100,000
228	15656508	TRA THIEN HUYEN NHI	100,000
229	14252027	NGUYEN THIEN TIN	100,000
230	15656515	HOANG THANH HUY	100,000
231	15580235	DANG THI BACH NGA	100,000
232	15487236	VO HA VI	100,000
233	15158424	DANG THI THU HA	100,000
234	14242650	PHAN THI MY HANH	100,000
235	15567394	TRUONG THI MY TRANG	100,000
236	15655882	VU QUANG KHANH	100,000
237	14529818	NGUYEN DUY PHUONG	100,000
238	15385873	TRAN TRUNG NGUYEN	100,000
239	15656553	PHAM PHU LAM	100,000
240	14273627	TO DUY KHANH	100,000
241	15656627	NGUYEN THI THUY TRAM	100,000
242	15459522	NGUYEN THANH LONG	100,000
243	15656690	DINH CONG LUC	100,000
244	14967531	BUI THI SON	100,000
245	14439329	BUI THI THO	100,000
246	15596382	LUONG SY PHAT	100,000
247	15527525	HOANG VAN THUY	100,000
248	15651810	TRAN MINH DUC	100,000
249	15656709	LE QUOC HUY	100,000
250	15599493	PHAM VAN DUY	100,000
251	14523413	ON NGOC KHUE	100,000
252	15656663	TRAN THI NGOC TRAM	100,000
253	15656605	DINH THI THU DIEU	100,000
254	15656665	LE VAN TUAN	100,000
255	15656738	LUONG VAN DONG	100,000
256	15656744	NGUYEN DUC VUONG	100,000
257	15656743	NGUYEN VAN SANG	100,000
258	15656679	LE TRAN YEN VI	100,000
259	13784641	NGUYEN THAI NHU QUYNH	100,000
260	14419868	NGUYEN BA DUY	100,000
261	15520004	NGUYEN VAN TINH	100,000
262	15559500	NGUYEN DUC HANH	100,000
263	266727	HOANG XUAN PHUONG ANH	100,000
264	14553005	DANG THI THUONG	100,000
265	15656804	NGUYEN XUAN BINH	100,000
266	15599200	DANG NGOC TRUONG	100,000
267	15656740	TRUONG THANH LAM	100,000
268	15601809	TRAN MINH HIEN	100,000
269	15573169	DANG XUAN TRUNG	100,000
270	15656621	TRAN QUANG THOI	100,000
271	13824332	NGUYEN VAN MINH	100,000
272	15554294	VU HONG DUC	100,000
273	15656803	NGUYEN VAN HOA	100,000
274	15596173	NGUYEN NGOC KIM CUONG	100,000
275	15567484	PHAN THANH HA	100,000
276	15606373	DINH THI NHU QUYNH	100,000
277	15630351	NGUYEN PHUC HAU	100,000
278	15656785	DOAN TRUNG NHAT	100,000
279	15606980	VU THI HAI YEN	100,000

280	14626424	LE TUAN HAN	100,000
281	15656512	NGUYEN THI THUY	100,000
282	14190449	PHAM LONG QUANG	100,000
283	15656916	NGUYEN MINH NHAT	100,000
284	15656959	DO MAI KIEU ANH	100,000
285	15656899	LE TOAN	100,000
286	112038	NGUYEN THI THANH DUNG	100,000
287	14775685	TRAN THI XUAN THEM	100,000
288	15656995	PHAM THE TAI	100,000
289	15499920	LE QUOC HUNG	100,000
290	15592524	CHU THI HIEN THI	100,000
291	15657001	NGUYEN THI THANH TAM	100,000
292	15572048	TRUONG QUANG TUONG	100,000
293	15656778	PHUNG DUC KIEN	100,000
294	15416183	TRAN DUC NHAN	100,000
295	15510377	PHAM THI YEN	100,000
296	15650184	PHAM TRUNG KIEN	100,000
297	15157389	PHAN THI NGOC THUY	100,000
298	15638428	TRAN ANH LUYEN	100,000
299	15657102	LU THU THAO	100,000
300	15547853	KY HUU LOC	100,000
301	14904068	LUONG NGOC LINH	100,000
302	263421	NGUYEN THANH BINH	100,000
303	15657118	TRAN HOANG THAI HIEN	100,000
304	15567513	NGUYEN HOANG CAO SANG	100,000
305	15645197	NGUYEN DUC SON	100,000
306	14561090	LU THI KHOA SINH	100,000
307	15587089	NGUYEN TAN TAM	100,000
308	13223559	HUYNH THE DUC	100,000
309	15657193	NGUYEN NGOC VUONG	100,000
310	15657201	BUI SY NGHI	100,000
311	15657176	PHAM HOANG DUONG	100,000
312	15609049	TRAN VAN TAI	100,000
313	15656983	VU VAN TUAN	100,000
314	15647508	PHAM TRONG HIEU	100,000
315	14805611	NGUYEN DUY TAM	100,000
316	15650805	NGUYEN HOAI VY	100,000
317	15655839	DANG CONG THONG	100,000
318	15653302	NGUYEN THI QUYNH HUONG	100,000
319	15521882	DINH QUANG TUAN	100,000
320	15574886	HUYNH HOANG NGAN	100,000
321	15564572	VO THI DUNG	100,000
322	15657209	HOANG THI NGOC XUAN	100,000
323	15657326	DINH MANH CUONG	100,000
324	15657284	PHAN THANH PHONG	100,000
325	15657338	HOANG XUAN HUNG	100,000
326	15654765	NGUYEN TRONG NGHIA	100,000
327	15631007	BUI VIET ANH	100,000
328	15584426	NGUYEN THI HAI YEN	100,000
329	15657347	MUA MI MUA	100,000
330	15657297	NGUYEN VAN QUAN	100,000
331	15624380	NGO THI TUYET LAN	100,000
332	15656149	TRAN DAI LOC	100,000
333	15606051	PHAM THI LAN	100,000
334	15655105	NGUYEN TRONG LAM	100,000
335	15657389	HO KY MINH TRI	100,000
336	15657187	HOANG THI LINH HA	100,000
337	15596801	NGUYEN QUOC TRUONG	100,000
338	15033528	DUONG THI THUY HANG	100,000
339	15657468	VO THI MINH HIEU	100,000
340	15615334	NGUYEN YEN THU	100,000
341	15657408	HUYNH VAN HAI	100,000
342	15657219	NGUYEN PHUONG THAO	100,000
343	15582267	NGUYEN VAN CONG THINH	100,000
344	15647390	TU TAN DU	100,000
345	15461674	LU TRONG TINH	100,000
346	15058950	PHAM ANH QUAN	100,000
347	15657554	MAI THI THOM	100,000
348	15344801	DO VIET ANH	100,000
349	15657545	PHAM PHU THIEN	100,000
350	15597082	LUU DUC TRUNG	100,000
351	15657312	LE QUANG HOANG	100,000
352	14085067	NGUYEN THI LE	100,000
353	15657314	DO VAN THANG	100,000
354	15657034	VO THI TRA MY	100,000

355	15657371	HO VAN HIEU	100,000
356	14698936	PHAM HOANG ANH THU	100,000
357	15556451	NGUYEN VAN HIEU	100,000
358	15657578	LE BA QUAN	100,000
359	15652812	PHAM NGOC THIET	100,000
360	15601629	TRAN DUC VIEN	100,000
361	15657572	MAI VAN THUAN	100,000
362	15656965	PHAN HONG QUAN	100,000
363	15656834	LE HUYNH BAO HAN	100,000
364	15657800	TRAN VAN SANG	100,000
365	15657481	NGUYEN BA VU	100,000
366	15569096	NGUYEN NHAT TUYEN	100,000
367	15657412	DANG TRONG NGHIA	100,000
368	15588429	LE THI MINH HUYEN	100,000
369	14821006	MAI DANG AN	100,000
370	15321276	HUYNH THANH VINH	100,000
371	15552480	PHAM THI DIEU	100,000
372	15431480	LE THI THU KIEU	100,000
373	15654229	NGUYEN CAO KY	100,000
374	15573696	QUA VAN KHANH	100,000
375	15326745	NGUYEN THI TRANG	100,000
376	15577756	NGUYEN CAO THIEN NHAN	100,000
377	15387688	NGUYEN THI MINH	100,000
378	15658445	BUI XUAN HONG	100,000
379	15506588	TRAN QUYNH NHU	100,000
380	15658462	LUONG THI TINH	100,000
381	15599459	PHAM THI MY THAM	100,000
382	15604744	NGUYEN XUAN LOC	100,000
383	15380876	DANG CU DAT	100,000
384	15652013	TRAN THI HAI YEN	100,000
385	14268239	PHAM THI MY CHAU	100,000
386	14299460	PHUNG THAI VINH	100,000
387	15655688	TRAN DINH PHAT	100,000
388	15601940	NGUYEN THANH TUNG	100,000
389	13871159	LE THI KIM ANH	100,000
390	15658459	QUANG THI DIEU	100,000
391	15659135	PHUONG THI KIEU OANH	100,000
392	15657785	MONG THI THAO LY	100,000
393	15228013	TRAN THI DIU	100,000
394	15550692	NGUYEN QUANG TUAN	100,000
395	15659013	NGUYEN YEN VY	100,000
396	15659197	NGUYEN THI LAN	100,000
397	15659223	NGUYEN NGOC TRONG	100,000
398	15656696	TRUONG HUY HUNG	100,000
399	15603096	NGUYEN THU HA	100,000
400	15546914	TRAN HUU DUC	100,000
401	281184	NGUYEN THI DIEM KIEU	100,000
402	15611089	HOANG THI HAI YEN	100,000
403	15564026	MAI LINH NHI	100,000
404	15657817	NGUYEN THI THUY	100,000
405	14422933	DAI THI HUONG	100,000
406	15532857	NGUYEN VAN THANG	100,000
407	15656511	NGUYEN TAN	100,000
408	14909261	PHAM VIET ANH	100,000
409	15599205	TRUONG VAN SON	100,000
410	15460098	H YEL EYA	100,000
411	15659394	NGUYEN THUY LINH	100,000
412	15604876	DO YEN PHI	100,000
413	15658911	TRAN VAN THANH	100,000
414	14545205	VO LE HIEN VY	100,000
415	15659310	HOANG ANH VU	100,000
416	15596815	TRAN VAN ANH KIET	100,000
417	15587199	NGUYEN NGOC KHANH LINH	100,000
418	15568799	NGUYEN THE DUNG	100,000
419	15443099	PHAM VAN SON	100,000
420	14909400	MAC NGOC BICH NGA	100,000
421	15556009	LUONG THI HONG DUYEN	100,000
422	15390291	THACH MAI TRINH	100,000
423	15575208	NGUYEN DUC HOANG	100,000
424	15373525	DUONG THI HUYEN TRANG	100,000
425	14203328	CAO THI BICH HA	100,000
426	15534793	NGUYEN DUC LONG	100,000
427	14538875	NGUYEN DUC VIET QUANG	100,000
428	15660571	TRAN THI VU MINH	100,000
429	15608903	NGUYEN VIET TUAN	100,000

430	307689	TRAN TRONG HUONG	100,000
431	15231311	HOANG THI QUYNH NHU	100,000
432	14437512	VO THI THANH DIEU	100,000
433	15578945	DOAN THI DA LINH	100,000
434	15531204	NGO THI THUY TRANG	100,000
435	15661027	DINH THI HUYEN TRAN	100,000
436	15656953	NGUYEN THI QUYNH TRANG	100,000
437	15656437	THACH HOANG YEN	100,000
438	15657405	DUONG VAN HOANG	100,000
439	15385312	LE THI NHU THAO	100,000
440	15646772	DINH THI HOAI	100,000
441	15656628	DINH THI THOM	100,000
442	19826688	HOANG ANH TUAN	100,000
443	15659573	HA MINH HOANG	100,000
444	15592483	NGUYEN HOANG ANH	100,000
445	15355721	NGUYEN TIEN LONG	100,000
446	157796	NGUYEN NGOC YEN	100,000
447	15640329	VI THI HUONG	100,000
448	13732910	MAI VAN DIEN	100,000
449	15661129	DO THI THU HIEN	100,000
450	15656668	TRAN THI YEN VI	100,000
451	15649544	LE DINH TAN	100,000
452	15557548	VU XUAN THANH	100,000
453	15661280	NGUYEN SY DANG	100,000
454	13782220	HUYNH LAM THANH DUNG	100,000
455	15577620	NGUYEN HOANG NGOC HIEN	100,000
456	15661048	TRAN QUANG THAI	100,000
457	15055418	BUI VAN DUC	100,000
458	15630874	NGUYEN THI HUYEN	100,000
459	14487036	NGUYEN ANH DUNG	100,000
460	15490021	NGUYEN TIEN HUNG	100,000
461	15661854	NGUYEN ANH DUC	100,000
462	15610802	TRAN THI VAN	100,000
463	15597962	TRANG MINH HUNG	100,000
464	13475745	LUONG THI NGOC KHANH	100,000
465	15333499	NGUYEN THI THANH HUONG	100,000
466	19075	NGUYEN THI MINH	100,000
467	15659507	NGUYEN THI KIM THANH	100,000
468	15659248	NGUYEN NGOC MAI THAO	100,000
469	14910240	PHAM NGOC DUNG	100,000
470	15662067	DANG VAN TAN	100,000
471	15637650	LE DINH VUONG	100,000
472	15596935	HOANG XUAN TUNG	100,000
473	15661164	LE THI DUYEN	100,000
474	15657904	DO THI VAN ANH	100,000
475	15598496	NGUYEN THI YEN TRANG	100,000
476	15662862	PHUNG THI LIEN	100,000
477	15661690	TRAN VAN DUNG	100,000
478	14164380	TRUONG QUANG VINH NGHI	100,000
479	15528379	VU MINH THUAN	100,000
480	15385321	TRAN THI KIEU LOAN	100,000
481	15654831	NGUYEN DINH CHIEU	100,000
482	15663001	NONG VAN GIANG	100,000
483	15333364	NGUYEN THI NHAN	100,000
484	15662079	LE HAI TU	100,000
485	15630800	TRAN NGOC SON	100,000
486	15598640	TRAN THI LAN ANH	100,000
487	15663199	LUU MINH BANG	100,000
488	14566235	BUI QUOC VUONG	100,000
489	15459137	LO CHAN DI	100,000
490	15663035	TRAN THANH SON	100,000
491	15452261	LE DUC ANH	100,000
492	15663348	BUI PHI HUNG	100,000
493	14284367	NGUYEN LE HONG UYEN	100,000
494	14618378	LE VAN HUY	100,000
495	15528279	LE HUU CONG	100,000
496	15663689	NGUYEN QUANG LOI	100,000
497	15470796	HUYNH NGOC ANH	100,000
498	15061848	PHAN THI MEN	100,000
499	15598607	NGUYEN THANH NAM	100,000
500	15656992	NGUYEN DANG SON	100,000
501	15531358	PHAM VAN HIEN	100,000
502	15489578	DUONG THI NGUYET	100,000
503	15567411	NGUYEN THANH THAI	100,000
504	15632214	NGUYEN BA TRUONG	100,000

505	14759185	NGUYEN HUU NHAN	100,000
506	15325209	LE KHANH LINH	100,000
507	15553193	TRAN HUYNH ANH	100,000
508	15436243	LE THI MINH THU	100,000
509	15658529	VU NGOC TOAN	100,000
510	15504015	NGO THI TRANG	100,000
511	15533675	TRINH HONG SON	100,000
512	15302365	NGUYEN THI HONG THAM	100,000
513	15440852	TRUONG THI THANH NGA	100,000
514	15601845	NGUYEN TUAN ANH	100,000
515	112134	NGUYEN THI THANH TAM	100,000
516	15521504	DO TRI DUNG	100,000
517	14807477	NGUYEN THI CHUNG	100,000
518	15411285	DAO VAN CUONG	100,000
519	14237734	TRUONG MA LUAT	100,000
520	15350826	NGUYEN THI THAO	100,000
521	15611658	TRAN THI TU CAM	100,000
522	15027858	VU THI TAM	100,000
523	15664675	PHAM HUU CA	100,000
524	15544804	BUI THI THANH HA	100,000
525	15664031	HUYNH KIM THUY	100,000
526	15664814	TRAN QUANG HUY	100,000
527	15531974	BUI THI KHANH LINH	100,000
528	15622879	HUYNH HUNG NGHIEP	100,000
529	15662833	TRAN THI NGOC LY	100,000
530	15662958	TRAN CONG NGHIA	100,000
531	15325707	NGUYEN THI HIEN	100,000
532	14283946	LE THANH BINH	100,000
533	15549223	LE THI LAM OANH	100,000
534	15612532	NGUYEN HUY DAT	100,000
535	15605097	HUYNH LE TUONG OANH	100,000
536	15343727	LUU THI MY THOM	100,000
537	15537253	PHAM PHUONG NGAN	100,000
538	15469878	LE THI THANH NHAN	100,000
539	15416033	NGUYEN THI MY NGOC	100,000
540	15518687	TRAN THONG HUY	100,000
541	15518813	NGUYEN THI THANH TUYEN	100,000
Hạng mục 03: NGT giới thiệu thành công khách hàng thứ 2 trở đi			
1	15344418	HOANG THI THUY TRANG	108 5,400,000
2	15598098	NGUYEN MINH TAM	72 3,600,000
3	15178152	NGUYEN DUC HOA	66 3,300,000
4	15532862	LE THI HUYNH	56 2,800,000
5	14805611	NGUYEN DUY TAM	48 2,400,000
6	15333037	TRAN DUC DUNG	46 2,300,000
7	15532036	NGUYEN HONG THAI	31 1,550,000
8	15650045	NGO SI NGHIA	28 1,400,000
9	15646303	DUONG KIEU TRAM	25 1,250,000
10	15651218	LE HOANG PHUC	24 1,200,000
11	15656804	NGUYEN XUAN BINH	22 1,100,000
12	15606980	VU THI HAI YEN	21 1,050,000
13	14423379	LE HAN UYEN	21 1,050,000
14	15656709	LE QUOC HUY	19 950,000
15	15586690	NGUYEN VAN MINH DUC	19 950,000
16	15536213	NGUYEN THI HANG	19 950,000
17	15596382	LUONG SY PHAT	18 900,000
18	15606373	DINH THI NHU QUYNH	18 900,000
19	15584864	NGUYEN THI MINH CHAM	17 850,000
20	15446227	TRUONG TON BACH KIM	15 750,000
21	15634043	NGUYEN VAN KHAI	14 700,000
22	15657209	HOANG THI NGOC XUAN	14 700,000
23	15652803	TRAN DANG KHOA	14 700,000
24	15644059	LE MAI HIEU	13 650,000
25	14906803	TRAN CONG LY	13 650,000
26	15485783	VU VAN HIEP	13 650,000
27	15575208	NGUYEN DUC HOANG	13 650,000
28	15614380	LE VIET CUONG	13 650,000
29	15339581	DANG TAT HUY	13 650,000
30	15325707	NGUYEN THI HIEN	12 600,000
31	13974696	DUONG VAN VUONG	12 600,000
32	15649473	HO THI NAM MY	12 600,000
33	15578945	DOAN THI DA LINH	11 550,000
34	15231311	HOANG THI QUYNH NHU	11 550,000
35	15408367	HOANG VAN THAI	11 550,000
36	14040174	LE HOANG HAI VY	11 550,000
37	15385312	LE THI NHU THAO	11 550,000

38	15581587	NGUYEN THI HIEN	11	550,000
39	15351896	DUONG HIEN HOANG NAM	10	500,000
40	15659248	NGUYEN NGOC MAI THAO	10	500,000
41	15650805	NGUYEN HOAI VY	10	500,000
42	14815668	NGUYEN TRUNG KIEN	9	450,000
43	15585411	PHAM VAN TRINH	9	450,000
44	15656467	NGUYEN TO UYEN	9	450,000
45	15622167	LE HONG KHANH	9	450,000
46	15608719	CAO PHI TRUONG	8	400,000
47	15606290	PHAM THI PHUONG NGA	8	400,000
48	15634104	VU NGOC NGAN	8	400,000
49	15460098	H YEL EYA	8	400,000
50	15630874	NGUYEN THI HUYEN	8	400,000
51	15365468	NGUYEN THI QUYNH LUU	8	400,000
52	15656899	LE TOAN	7	350,000
53	15657554	MAI THI THOM	7	350,000
54	15582133	NGUYEN QUOC BAO	7	350,000
55	14531698	PHAM THI HUE	7	350,000
56	15663001	NONG VAN GIANG	7	350,000
57	15559500	NGUYEN DUC HANH	7	350,000
58	15657193	NGUYEN NGOC VUONG	7	350,000
59	50685	NGUYEN THI THU NGA	7	350,000
60	15657297	NGUYEN VAN QUAN	7	350,000
61	15368310	DUONG THI LOAN	7	350,000
62	15531204	NGO THI THUY TRANG	7	350,000
63	15612804	PHAM THI QUYNH MAI	6	300,000
64	14971285	LE THI NGUYEN	6	300,000
65	13784641	NGUYEN THAI NHU QUYNH	6	300,000
66	15656959	DO MAI KIEU ANH	6	300,000
67	15439360	NGUYEN TAT DAT	6	300,000
68	15661164	LE THI DUYEN	6	300,000
69	15556629	HUYNH NGOC THI	6	300,000
70	15647301	PHAM THIEN PHONG	6	300,000
71	19075	NGUYEN THI MINH	6	300,000
72	15646274	PHAN HUONG LAN	5	250,000
73	15619646	TRAN THI THOM	5	250,000
74	14270082	TRAN MANH HUNG	5	250,000
75	15604879	LE XUAN HOANG	5	250,000
76	13223559	HUYNH THE DUC	5	250,000
77	15612348	NGUYEN VAN QUANG	5	250,000
78	15653310	NGUYEN VIET KHANH	5	250,000
79	1996888	KHUC THI NHUNG	5	250,000
80	1996999	NGUYEN LAN HUONG	5	250,000
81	15631720	KIEU THI THUY	5	250,000
82	15663689	NGUYEN QUANG LOI	4	200,000
83	15656778	PHUNG DUC KIEN	4	200,000
84	15355721	NGUYEN TIEN LONG	4	200,000
85	15554294	VU HONG DUC	4	200,000
86	15630351	NGUYEN PHUC HAU	4	200,000
87	15556605	DANG THI THU HUONG	4	200,000
88	13521361	KHUAT TRUNG GIANG	4	200,000
89	14538875	NGUYEN DUC VIET QUANG	4	200,000
90	15512764	TON NU QUY TIEN	4	200,000
91	15581572	NGUYEN NGOC CUONG	4	200,000
92	14909261	PHAM VIET ANH	4	200,000
93	15582267	NGUYEN VAN CONG THINH	4	200,000
94	15632775	NGUYEN THI HAI VAN	4	200,000
95	307689	TRAN TRONG HUONG	4	200,000
96	15642398	PHAM THI HOA	4	200,000
97	14836966	DOAN VAN THINH	4	200,000
98	15353244	TRAN THI NGOC ANH	4	200,000
99	15587199	NGUYEN NGOC KHANH LINH	4	200,000
100	15651899	NGUYEN THI HUONG	4	200,000
101	15592840	TRAN PHUONG THAO	4	200,000
102	15656665	LE VAN TUAN	4	200,000
103	15597339	NGUYEN BINH NHI	4	200,000
104	15528376	VU THI TUOI	4	200,000
105	15598496	NGUYEN THI YEN TRANG	4	200,000
106	15634203	TRAN THU HUONG	4	200,000
107	14242650	PHAN THI MY HANH	3	150,000
108	15649573	LE XUAN BACH	3	150,000
109	14268239	PHAM THI MY CHAU	3	150,000
110	473126	TRAN THI BICH HIEN	3	150,000
111	14618378	LE VAN HUY	3	150,000
112	15537253	PHAM PHUONG NGAN	3	150,000

113	15656740	TRUONG THANH LAM	3	150,000
114	15603096	NGUYEN THU HA	3	150,000
115	15657800	TRAN VAN SANG	3	150,000
116	15461674	LU TRONG TINH	3	150,000
117	15650764	VU HIEN UYEN	3	150,000
118	15469878	LE THI THANH NHAN	3	150,000
119	15653532	NGUYEN DAO HONG CHI	3	150,000
120	15237187	TRINH CONG DAN	3	150,000
121	15627806	LUONG THU HONG	3	150,000
122	14252027	NGUYEN THIEN TIN	3	150,000
123	15314840	NGUYEN THI VU	3	150,000
124	15436243	LE THI MINH THU	3	150,000
125	14551679	TRAN THI OANH	3	150,000
126	78333	LE VINH HIEP	3	150,000
127	15651495	TRAN VAN DOAI	3	150,000
128	15634428	NGUYEN THI MAI	2	100,000
129	15564572	VO THI DUNG	2	100,000
130	15662079	LE HAI TU	2	100,000
131	15510377	PHAM THI YEN	2	100,000
132	15380876	DANG CU DAT	2	100,000
133	241589	VU THI THAO	2	100,000
134	15567394	TRUONG THI MY TRANG	2	100,000
135	14545205	VO LE HIEN VY	2	100,000
136	15656627	NGUYEN THI THUY TRAM	2	100,000
137	15111626	DINH VAN SON	2	100,000
138	15549223	LE THI LAM OANH	2	100,000
139	15649692	NGUYEN THI THU NGAN	2	100,000
140	15657118	TRAN HOANG THAI HIEN	2	100,000
141	15554214	TRUONG HUY TUAN	2	100,000
142	15657412	DANG TRONG NGHIA	2	100,000
143	14576142	LE KHANH NAM	2	100,000
144	15659573	HA MINH HOANG	2	100,000
145	15535035	NGUYEN DANG TOAN	2	100,000
146	15330757	NGUYEN DINH LUC	2	100,000
147	15554194	DO TRUONG SON	2	100,000
148	15544804	BUI THI THANH HA	2	100,000
149	15577756	NGUYEN CAO THIEN NHAN	2	100,000
150	15656744	NGUYEN DUC VUONG	2	100,000
151	140889	DO PHAN THIET	2	100,000
152	15656803	NGUYEN VAN HOA	2	100,000
153	15652831	HO THI LE THU	2	100,000
154	15567279	NGUYEN CONG BINH	2	100,000
155	15653046	THAI THI HUYEN TRANG	2	100,000
156	15401798	PHAM THI HIEN DIU	2	100,000
157	14626424	LE TUAN HAN	2	100,000
158	15657312	LE QUANG HOANG	2	100,000
159	15601629	TRAN DUC VIEN	2	100,000
160	15641909	NGUYEN MINH HIEU	2	100,000
161	15655046	NGUYEN QUOC BAO	2	100,000
162	19826688	HOANG ANH TUAN	2	100,000
163	15655882	VU QUANG KHANH	2	100,000
164	15443099	PHAM VAN SON	2	100,000
165	15561575	NGUYEN TUAN THANH	2	100,000
166	15452261	LE DUC ANH	2	100,000
167	15656511	NGUYEN TAN	2	100,000
168	15556009	LUONG THI HONG DUYEN	2	100,000
169	15664814	TRAN QUANG HUY	2	100,000
170	15597292	HUYNH THI DIEU HUYEN	1	50,000
171	15656965	PHAN HONG QUAN	1	50,000
172	15380415	NGUYEN HONG NHUNG	1	50,000
173	15532857	NGUYEN VAN THANG	1	50,000
174	15657314	DO VAN THANG	1	50,000
175	15649544	LE DINH TAN	1	50,000
176	15656621	TRAN QUANG THOI	1	50,000
177	14529818	NGUYEN DUY PHUONG	1	50,000
178	15551374	NGUYEN DUY THANH	1	50,000
179	15599200	DANG NGOC TRUONG	1	50,000
180	15390291	THACH MAI TRINH	1	50,000
181	112038	NGUYEN THI THANH DUNG	1	50,000
182	15640010	NGUYEN XUAN THANG	1	50,000
183	15650047	HOANG VAN DONG	1	50,000
184	15597772	MAI XUAN HOA	1	50,000
185	15650113	DO XUAN HUY	1	50,000
186	15584426	NGUYEN THI HAI YEN	1	50,000
187	15650474	HO THI TINH	1	50,000

188	15629759	PHAM THI KIM VI	1	50,000
189	15650595	PHAM THI TUYET NGA	1	50,000
190	15632118	NGUYEN THU TRANG	1	50,000
191	15580235	DANG THI BACH NGA	1	50,000
192	15601845	NGUYEN TUAN ANH	1	50,000
193	15566172	DUONG NGUYEN NHUT	1	50,000
194	15588429	LE THI MINH HUYEN	1	50,000
195	14753876	LE THI TU	1	50,000
196	15659507	NGUYEN THI KIM THANH	1	50,000
197	15606051	PHAM THI LAN	1	50,000
198	15645197	NGUYEN DUC SON	1	50,000
199	15616755	MAI XUAN DONG	1	50,000
200	15652696	LE THI MY LINH	1	50,000
201	15492158	LE THANH SON	1	50,000
202	14775685	TRAN THI XUAN THEM	1	50,000
203	15656679	LE TRAN YEN VI	1	50,000
204	15652812	PHAM NGOC THIET	1	50,000
205	266727	HOANG XUAN PHUONG ANH	1	50,000
206	557799	PHAM DANG THANG	1	50,000
207	157796	NGUYEN NGOC YEN	1	50,000
208	15652964	LE THU HAO	1	50,000
209	14299460	PHUNG THAI VINH	1	50,000
210	15566617	NGUYEN THI NGOC HIEN	1	50,000
211	15387352	NGUYEN PHAM THUY TRANG	1	50,000
212	15158424	DANG THI THU HA	1	50,000
213	15657034	VO THI TRA MY	1	50,000
214	15608903	NGUYEN VIET TUAN	1	50,000
215	15657176	PHAM HOANG DUONG	1	50,000
216	15546914	TRAN HUU DUC	1	50,000
217	15633094	PHAM THANH HA	1	50,000
218	15529899	TIEU THI HONG NGOC	1	50,000
219	15470796	HUYNH NGOC ANH	1	50,000
220	15574676	VU TAI LONG	1	50,000
221	15656002	PHAM THI LY	1	50,000
222	15657572	MAI VAN THUAN	1	50,000
223	15656437	THACH HOANG YEN	1	50,000
224	15556821	TRAN VAN HIEP	1	50,000
225	14419868	NGUYEN BA DUY	1	50,000
226	14904670	LE THUY HUYNH HUONG	1	50,000
227	15656508	TRA THIEN HUYEN NHI	1	50,000
228	14283946	LE THANH BINH	1	50,000
229	15615587	NGUYEN BAO NGOC	1	50,000
230	14527546	NGUYEN CAO TUAN	1	50,000
231	15656515	HOANG THANH HUY	1	50,000
232	13641209	NGUYEN THI MINH THU	1	50,000
233	15656553	PHAM PHU LAM	1	50,000
234	15321276	HUYNH THANH VINH	1	50,000
235	15509831	NGUYEN TIEN QUYNH	1	50,000